

KINH ĐẠI NHẬT

QUYỂN 3

Bản cập nhật tháng 6/2014

<http://kinhmatgiao.wordpress.com>

Mật Tạng Bộ 1_ No.848 (Tr.17_ Tr.24)

KINH ĐẠI TỶ LÔ GIÁ NA THÀNH PHẬT THẦN BIẾN GIA TRÌ
QUYỂN THỨ BA

Hán dịch: Đồi Đường_ Nước Trung Thiên Trúc Tam Tạng THIÊN VÔ ÚY
(Śubhākara-siṃha) và Sa Môn NHẤT HẠNH đồng dịch
Phục hồi Phạn Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

THÀNH TỰU THỂ GIAN
PHẨM THỨ NĂM

Như Giáo Pháp Chân Ngôn
Thành tựu nơi Quả ấy
Nên tương ứng từng Chữ
Cũng tương ứng từng Câu
Tác Tâm tương niệm tụng
Khéo trụ một **Lạc Xoa** (Lakṣa:mười vạn)
Chữ đầu (**ꣳ**: A) : **Tâm Bồ Đề** (Bodhi-citta)
Thứ hai tên là **Tiếng**
Tướng **Câu** là Bản Tôn
Rồi làm nơi mình ở (tự xứ)
Câu thứ ba nên biết
Là **Chư Phật Thắng Cú** (Câu thù thắng của chư Phật)
Hành giả nên quán trụ
Vành trăng rất tròn sạch
Chân thành tướng trong đó
Các **Chư** theo thứ tự
Trong đặt mọi **Chữ Câu**
Rồi tướng tịnh Bản Mệnh
Mệnh được gọi là **Gió** (Vāyu)
Tùy theo niệm ra vào
Tĩnh trừ xong nhóm ấy
Tác Pháp **Tiên Trì Tụng** (phép trì tụng đầu tiên)

Bậc khéo trụ Chân Ngôn (Thiện Trụ Chân Ngôn Giả)
Tiếp, niệm tụng một tháng
Hành Giả! Phương tiện trước
Thông đạt mỗi mỗi Câu
Chư Phật Đại Danh Xưng
Nói là **Tiên Thọ Trì** (Pháp thọ trì trước tiên)

Tiếp nên tùy khả năng
Dâng hiến hương xoa, hoa...
Vì thành Chính Giác nên
Hồi hương **Tự Bồ Đề** (Tuệ Giác của chính mình)
Như vậy suốt hai tháng
Chân Ngôn sẽ Vô Úy (không còn sợ hãi)

Tiếp, đủ tháng này xong
 Hành Giả vào trì tụng
 Nơi đỉnh núi, chuồng trâu
 Vớ các chỗ sông đầm
 Ngã tư đường, nhà trống
 Miếu **Thần**, Miếu **Đại Thiên** (Mahā-deva)
 Chôn Mạn Trà La ấy
 Đều như Cung Kim Cương
 Là nơi để Kết Hộ
 Hành Giả tác thành tựu
 Liền dùng lúc nửa đêm
 Hoặc vào buổi sáng sớm
 Bậc Trí cần phải biết
 Có Tướng hiện như vậy
 Tiếng **Hàm** (𑖀: HŪM) hoặc tiếng trống
 Hoặc tiếng đất chấn động
 Hoặc nghe trong hư không
 Có lời nói đẹp ý
 Nên biết Tướng như thế
Tất Địa (Siddhi) sẽ như ý
 Chư Phật **Lưỡng Túc Tôn** (Dvapāda-Nātha)
 Diễn nói nơi Quả ấy
 Trụ Hạnh Chân Ngôn ấy
 Quyết định sẽ thành Phật
 Nên tất cả Chủng Loại
 Thường niệm trì Chân Ngôn
 Phật xưa (Cổ Phật), Đại Tiên nói
 Nên cần phải ghi nhớ.

XUẤT HIỆN TẤT ĐỊA _PHẨM THỨ SÁU_

Bây giờ, Đức Thế Tôn lại quán sát các Đại Chúng Hội, vì muốn đầy đủ tất cả
 Nguyên nên lại nói về Câu của Pháp viên mãn, Trí quyết định thuộc vô lượng Môn
 trong ba Đồi (**Tam Thế Vô Lượng Môn Quyết Định Trí Viên Mãn Pháp Cú**)

Hư Không không dơ không Tự Tính
 Hay trao đủ các loại Xảo Trí
 Do **Bản Tự Tính** (Svabhāva) thường **trống rỗng** (Śūnya: Không)
Duyên khởi (Pratya-samutpada) thâm sâu khó thể thấy
 Luôn tiến thù thắng qua mọi thời
 Tùy niệm ban cho quả Vô Thượng
 Ví như tất cả đến Cung Thất
 Tùy dựa hư không, đi không dính
 Pháp thanh tịnh này cũng như vậy
 Không còn Tam Hữu (3 cõi) sinh thanh tịnh
 Xưa **Thắng Sinh Nghiêm** tu Pháp này
 Có được tất cả Hạnh Như Lai

Không Câu nào khác mà đạt được
Chiếu sáng soi đời như Thế Tôn
Nói Pháp tu hành rất thanh tịnh
Sâu rộng không cùng, lia phân biệt

Lúc đó, Đức Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn nói Kệ này xong, quán sát hàng Kim Cương Thủ với Đại Chúng Hội, rồi bảo Chấp Kim Cương rằng: “Này Thiện Nam Tử! Mỗi mỗi Vị nên hiện Câu Lưu Xuất Tất Địa Thần Lực của Pháp Giới (**Pháp Giới Thần Lực Tất Địa Lưu Xuất Cú**). Nếu các chúng sinh thấy được Pháp như vậy sẽ vui mừng hơn hờ được trụ an vui.”

Nói như thế xong.

Các Vị Chấp Kim Cương đều hướng về Đức Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn làm lễ, y theo Giáo Sắc (lời răn dạy) của Đấng **Pháp Chủ** như thế, lại thỉnh Phật rằng: “Nguyện xin Đức Thế Tôn thương xót chúng con mà thị hiện câu Lưu Xuất Tất Địa. Tại sao thế? Vì đứng trước Bạc Tôn Giả, Đức Bạc Già Phạm mà tự bày tỏ Pháp thông đạt của mình thì chẳng phải là Pháp mình bày tỏ. Lành thay Thế Tôn! Nguyện xin hãy vì sự an vui lợi ích cho chúng sinh đời sau mà tuyên nói”

Thời Đức Bạc Già Phạm Tỳ Lô Giá Na nói với tất cả các Chấp Kim Cương rằng: “Lành thay! Lành thay Thiện Nam Tử! Pháp **Tỳ Nại Gia** (Vinaya: Giới Luật) do Như Lai nói ra đều ca ngợi một Pháp, ấy là Pháp **Xấu Hổ**. Nếu kẻ trai lành, người nữ thiện gặp được Pháp như vậy sẽ mau sinh hai điều là “**Chẳng làm việc không nên làm và làm các việc mà người ta hay khen ngợi**”.

Lại được hai việc là: Khiến đến được chỗ chưa đến và được ở chung với chư Phật Bồ Tát

Lại có hai việc nữa là: Trụ **Thi La** (Śīla: Giới trong mát) và sinh vào cõi Trời, Người.

Lành thay! Lành thay! Hãy lắng nghe! Hãy khéo nhớ nghĩ! Ta sẽ tuyên nói Câu tương ứng lưu xuất thành tựu của Chân Ngôn. Các Bồ Tát tu Bồ Đề trong Chân Ngôn Môn mau chóng ở trong các câu tương ứng lưu xuất sẽ được Tất Địa của Chân Ngôn.

Nếu Hành Giả: Thấy được Mạn Trà La, được nơi ẩn khả của Tôn, thành tựu Chân Ngữ, phát Tâm Bồ Đề, tin tưởng thâm sâu, có Tâm Từ Bi, không có ý ganh ghét, trụ nơi điều phục, hay khéo phân biệt theo nơi sinh của Duyên, thọ trì Cấm Giới, khéo trụ mọi môn học, đủ phương tiện khéo, kiên cường dũng mãnh (Dũng Kiện), biết đúng thời chẳng đúng thời, ưa hành Tuệ Xả (buông bỏ), tâm không sợ hãi, siêng tu Pháp Hạnh của Chân Ngôn, thông đạt nghĩa thật của Chân Ngôn, thường vui thích ngôi Thiên, vui thích làm cho được thành tựu.

Này Bí Mật Chủ! Ví như **Dục Giới** (Kāma-dhātu) có Minh Chú **Tự Tại Duyệt Mãn Y** (làm đẹp lòng mãn ý một cách tự tại) khiến cho tất cả **Thiên Tử** (Deva-putra) của cõi Dục đều say mê câu Chú này, tác hiện ra đủ các loại vui cười diệu tạp, hiện ra đủ các tạp loại để tự thọ dụng và trao cho nhau thọ dụng với sự biến hóa của chính mình. Hàng **Tha Hóa Tự Tại Thiên** (Paranirmita-vasavartin) cũng tự thọ dụng như vậy.

Lại nữa, Thiện Nam Tử! Như **Trời Ma Hê Thủ La** (Maheśvara: Đại Tự Tại Thiên) có Minh Chú **Thắng Ý Sinh** có thể làm lợi ích cho chúng sinh trong ba ngàn Đại Thiên Thế Giới, hóa ra tất cả các thứ để tự thọ dụng và trao cho nhau thọ dụng. Hàng **Tĩnh Cư Thiên** (Śuddhāvāsa) cũng tự thọ dụng như vậy.

Lại như Chân Ngôn của huyền thuật có thể hiện ra các loại: vườn, rừng, người, vật

Như Chân Ngôn của **A Tu La (Asura)** có thể hiện ra các sự việc huyền hóa.

Như chú thuật của người đời có thể nhiếp trừ các chất độc, các sự nóng lạnh...

Chân Ngôn của **Ma Đát Lị Thần (Mātr: Quỷ Mẫu Thần)** có thể làm cho chúng sinh bị bệnh tật, tai dịch

Với Chú Thuật của Thế Gian nhiếp trừ mọi chất độc, các sự nóng lạnh, có thể biến lửa nóng bừng thành mát mẻ.

Chính vì thế cho nên Thiện Nam Tử! Hãy tin tưởng vào uy đức của Chân Ngôn, các Câu lưu xuất như thế.

Uy đức của Chân Ngôn này chẳng phải từ trong Chân Ngôn mà ra, cũng chẳng nhập vào chúng sinh, chẳng ở chỗ người trì tụng mà có được. Nay Thiện Nam Tử! Do uy lực gia trì của Chân Ngôn mà sinh ra Pháp như thế, không có chỗ vượt qua được. Vì thế, Thiện Nam Tử! Nên tùy thuận thông đạt Pháp Tính chẳng thể luận bàn mà thường chẳng cắt đứt Đạo Chân Ngôn”.

Khi ấy, Đức Thế Tôn lại trụ vào sức không ngại của ba đời, y theo sức chẳng thể luận bàn của Như Lai, y theo Tam Muội **Trang Nghiêm Thanh Tịnh Tạng**.

Tức thời, Đức Thế Tôn liền từ trong **Tam Ma Bát Đê (Samāpatti)** hiện ra **Ngũ Biểu** vô tận của Giới vô tận, dựa vào sức của Pháp Giới, sức của Vô Đẳng, Tín Giải của Chính Đẳng Giác, dùng một âm thanh lưu xuất bốn Xứ, tràn khắp tất cả các Pháp Giới, bình đẳng với hư không, không có chỗ nào không đến. Chân Ngôn ấy là:

“Nam ma tát bà đát tha nghiệt đế phiếu (1) vi thấp-phộc mục khế tệ (2) tát bà tha (3) a a ám ác (4)”

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

*) NAMAḤ SARVA TATHĀGATEBHYAḤ VIŚVA-MUKHEBHYAḤ SARVATHĀ A Ā AM AḤ

Tâm Chính Đẳng Giác từ đây lan rộng khắp nơi. Tức thời các **Thanh Môn** của tất cả Pháp Giới theo âm thanh tiêu biểu của Chính Đẳng Giác, trợ nhau xuất ra âm tiếng . Các vị Bồ Tát nghe như vậy, liền mở được con mắt chưa từng có (vị tăng hữu khai phu nhãn) phát ra ngôn âm vi diệu, ở trước mặt Đấng **Nhất Thiết Trí Ly Nhiệt Giả** mà nói **Tụng** rằng :

“Lạ thay! Hạnh Chân Ngôn

Hay đủ Trí rộng lớn

Nếu an bày khắp nơi

Thành Phật Lương Túc Tôn

Cho nên siêng tinh tiến

Nơi Ngũ Tâm chư Phật

Thường tu không gián đoạn

Tịnh Tâm lìa nơi Ngã”

Khi ấy, Bạc Già Phạm

Lại nói Pháp Cú này

Nơi Tâm Chính Đẳng Giác

Mà làm điều thành tựu

Nơi vườn hoa, **Tăng phònh** (Vihāra)

Hoặc ở trong hang núi

Hoặc nơi mình ưa thích

Quán **Tâm Bồ Đề** ấy

Cho đến mới an trụ
Chẳng sinh Ý lo nghi
Tùy chọn một Tâm ấy
Đem Tâm đặt nơi tim
Chứng nơi câu Cực Tĩnh
Không dơ, yên, chẳng động
Chẳng phân biệt như gương
Hiện tiền rất nhỏ nhiệm
Nếu thường quán sát kỹ
Tu tập rồi tương ứng
Cho đến **Bản Sở Tôn**
Tự thân tượng đều hiện

Câu Chính Giác thứ hai
Nơi gương Mạn Trà La
Tòa Đại Liên Hoa Vương
Thâm thúy trụ Tam Muội
Tổng Trì Mão Phát Kế (tóc kết thành mào)
Vô lượng hào quang vây
Lìa phân biệt vọng chấp
Vốn lặng như hư không
Nơi đó nên suy tư
Nhiếp Tâm Ý niệm tụng
Một tháng tu **Đẳng Dẫn** (Samāhita)
Trì đủ một **Lạc Xoa** (Lakṣa: 100.000 biển)
Đây là một tháng đầu
Phép tắc trì Chân Ngôn

Tiếp, đến tháng thứ hai
Dâng các thứ hương hoa
Để làm việc nhiều ích
Cho các loại chúng sinh

Lại nữa ở tháng khác
Vứt bỏ các lợi dưỡng
Lúc đó, ở Du Già
Suy tư mà tự tại
Nguyện tất cả không chướng
Các quần sinh an lạc
Vui muốn thành Như Lai
Ca ngợi Quả viên mãn

Hoặc đầy đủ tất cả
Các Ước Nguyện hữu tình
Hợp Lý không chướng ngại
Mà sinh **Phan Duyên** (Ālambana: Duyên bám níu) này

Bàng Sinh ăn lẫn nhau

Kim Cương nối liền nhau
 Kim Cương kết tương ứng
 Mỗi cửa hai Thủ Hộ (Dvada-pāla)
Bất Khả Việt (Durdhaṣa) **Tương Hướng** (Abhimukha)
 Giờ tay chỉ lên trên
 Mắt đỏ, hình phần nộ
 Cẩn thận vẽ các góc
 Ấn **Thâu La** (Śūla:cây giáo) rọc lửa
 Giữa Tòa **Diệu Kim Cương** (Suvajra)
 Phương vị chính thẳng nhau
 Bên trên hoa sen lớn
 Tám cánh đủ râu nhụy
 Nên kết **Kim Cương Thủ**
Tuệ Ấn (Vajrapāṇi-jñāna-mudra) của Kim Cương
 Đỉnh lễ tất cả Phật
 Mỗi mỗi bên Thệ Nguyện
 Nên hộ trì chón ấy
 Và tĩnh các Dược Vật (thuốc men)
 Trong đêm ấy trì tụng
 Thanh tĩnh không chướng ngại
 Hoặc vào lúc giữa đêm
 Hay lúc mặt trời mọc
 Dược Vật kia sẽ chuyển
 Vàng sáng tròn rọc lửa
 Bạc Chân Ngôn tự lảy
 Đạo chơi trong đại không
 Sống lâu, uy đức lớn
 Tự tại trong sinh tử
 Đi đến đỉnh Thế Giới
 Hiện các loại sắc thân
 Bạc Cát Tường đủ đức
 Xoay chuyển mà cúng dường
 Chỗ Chân Ngôn thành vật
 Đấy gọi là **Tất Địa** (Siddhi)
 Dùng phân biệt Dược Vật
 Thành tựu không phân biệt”

Nay Bí Mật Chủ! Các Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác hiện tại trong tất cả Thế Giới đều thông đạt **Phương Tiện Ba La Mật** (Upāya-pāramitā). Các Ngài biết tất cả phân biệt, vốn có **tĩnh trống rỗng** (bản tĩnh không). Vì dùng sức Phương Tiện Ba La Mật cho nên ở nơi Vô Vi mà dùng Hữu Vi để biểu thị, xoay chuyển tương ứng, vì chúng sinh mà thị hiện khắp cả Pháp Giới khiến cho họ thấy được Pháp, trụ an vui, phát Tâm vui vẻ, hoặc được sống lâu, đùa chơi trong năm Dục mà tự thấy vui sướng. Vì Đức Phật Thế Tôn mà làm lễ cúng dường, chúng được câu **Như Thị**. Đây là điều mà mọi người Thế Tục chẳng có thể tin được. Do Đức Như Lai thấy được điều nghĩa lợi ấy nên dùng Tâm hoan hỷ thuyết giảng về thứ tự pháp tắc hành Đạo Chân Ngôn của Bồ Tát. Tại sao vậy? Vì ở vô lượng kiếp chuyên cần cầu học, tu tập các Pháp khổ hạnh

cũng chẳng đắc được điều này, trong khi các Bồ Tát hành đạo theo Chân Ngôn Môn thì chỉ ngay trong kiếp này lại có thể gặt hái được kết quả đó.

Lại nữa Bí Mật Chủ! Bồ Tát tu Hạnh Bồ Tát theo Chân Ngôn Môn. Như vậy: **Kê Đô** (Ketu: Phan phướng), **Khát Già** (Khadga:dao kiếm), lọng che, giày dép, Ngọc **Chân Đà Ma Ni** (Cintāmaṇi), Thuốc **An Thiện Na** (Añjana), **Lô Già Na** (Rocanā)... trì ba Lạc Xoa (300000 biến) rồi tác thành tựu, cũng được Tất Địa.

Này Bí Mật Chủ! Nếu đủ phương tiện thì người Thiện Nam Thiện Nữ tùy theo sự mong cầu mà có sở tác (mọi hành động) thì chỉ cần duy nơi Tâm tự tại là được thành tựu.

Bí Mật Chủ! Các kẻ vui thích ham muốn Nhân Quả. Bí Mật Chủ! Chẳng phải kẻ ngu phu ấy biết được Chân Ngôn và Tướng của các Chân Ngôn. Tại sao vậy?

“Nói Nhân chẳng kẻ làm
Quả kia ắt chẳng sinh
Nhân Nhân này còn không
Làm sao mà có Quả
Nên biết Quả Chân Ngôn
Thầy lìa nơi Nghiệp Nhân
Cho đến thân chạm chứng
Tam Ma Địa **Vô Tướng** (Alakṣaṇa-samādhī)
Bậc Chân Ngôn sẽ đắc
Tất Địa từ Tâm sinh”

Bấy giờ, Kim Cương Thủ bạch Phật rằng: “Bạch Đức Thế Tôn! Nguyên xin nói lại Câu Chính Đẳng Giác, Câu Thành Tựu Tất Địa này. Các hàng Thiện Nam Thiện Nữ gặp thấy Pháp này thì Tâm được hoan hỷ, thọ nhận an lạc trụ, chẳng làm hại Pháp Giới. Tại sao thế ? Vì Pháp Giới của Đức Thế Tôn được tất cả Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác gọi là Bất Tư Nghị Giới (Giới chẳng thể luận bàn). Chính vì thế cho nên, bạch Đức Thế Tôn! Các Bồ Tát tu Hạnh Bồ Tát theo Chân Ngôn Môn được điều này thì thông đạt Pháp Giới chẳng có thể phân tích hay phá hoại được”

Nói như thế xong

Đức Thế Tôn bảo Cháp Kim Cương Bí Mật Chủ rằng: “Lành thay! Lành thay Bí Mật Chủ! Lành thay! Ông lại hay hỏi Như Lai về nghĩa như vậy! ông hãy nên lắng nghe và khéo nghĩ nhớ. Nay Ta sẽ diễn nói”

Bí Mật Chủ thưa rằng: “Như vậy, bạch Đức Thế Tôn! Con xin vui nguyện muốn nghe”

Đức Phật bảo Bí Mật Chủ rằng: “Dùng **A Tự Môn** mà tác thành tựu. Như ngay nơi chư Tăng trú ngụ (Vihāra), hoặc trong hang núi, hay chốn Tĩnh Thất, đem chữ A (𑖀) an bày khắp các chi phần, trì ba Lạc Xoa. Tiếp đó, vào ngày trăng tròn, đem tất cả những gì mình có được đều dùng hết để cúng dường... cho đến khi Bồ Tát **Phổ Hiền** (Samanta-bhadra), Bồ Tát **Văn Thủ** (Mañjuśrī) hay hàng **Cháp Kim Cương** (Vajradhāra) ... hoặc các vị **Thánh Thiên** (Ārya-deva) khác hiện ra trước mặt xoa đầu rồi nói rằng: “**Lành Thay Hành Giả!**”. Khi ấy, Hành Giả nên cúi đầu làm lễ và dâng hiến nước Át Già (Argha) tức thời được Tam Muội **chẳng quên Tâm Bồ Đề** (Bất Vong Bồ Đề Tâm Tam Muội)

Lại dùng Thân Tâm khinh an như vậy mà tụng tập, sẽ được tùy sinh Tâm thanh tịnh và thân thanh tịnh.

Nếu đặt trên lỗ tai mà trì thì được Nhĩ Căn thanh tịnh.

Dùng **A Tụ Môn** theo hơi thở ra vào, ba thời suy tư, Hành Giả có thể trì tụng như thế ắt giữ được Thọ Mệnh lâu dài , trụ đời nhiều kiếp.

Nguyên được hàng **La Xà** (Rāja: vua chúa) kính yêu. Liên dùng **Ha Tụ Môn** (HA: 𑖦) làm kẻ đáng độ, trao cho hoa **Bát Đầu Ma** (Padma: hoa sen hồng), tự mình cầm **Thương Khư** (Śaṅkha: vỏ Ốc) rồi cùng quán nhau ắt liền sinh vui vẻ”

Bấy giờ, Đức Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn lại quán sát tất cả Đại Hội rồi bảo Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ rằng: “Kim Cương Thủ! Có các vị Như Lai khởi ý sinh tác **Nghiệp Hỷ Hành Vũ** (Đùa giỡn, đi, múa) rộng diễn phẩm loại, nhiếp giữ bốn Giới, an trụ Tâm Vương, ngang bằng với hư không, thành tựu rộng lớn Quả **Thấy, Chẳng Thấy** sinh ra tất cả các vị Thanh Văn và Bích Chi Phật, các địa vị Bồ Tát khiến cho các Bồ Tát tu theo Chân Ngôn Môn thấy đều được đầy đủ tất cả ước nguyện, đủ các loại Nghiệp ích lợi cho vô lượng chúng sinh. Ông nên lắng nghe! Hãy khéo suy niệm! Nay Ta sẽ nói.

Này Bí Mật Chủ! Thế nào là **Hành Vũ** mà làm nên tất cả Quả thành hoại rộng lớn? Đó là tất cả Thân Chứng của người trì Chân Ngôn”

Khi ấy, Đức Thế Tôn liền nói Kệ là :

“Hành Giả theo thứ tự
Trước tự tác chân chặt
Như trước, y Pháp trụ
Chính tư niệm Như Lai
Chữ A (𑖦 A) làm tự thể
Kèm đặt điểm Đại Không (𑖦 _AM)
Sắc vàng khắp đoan nghiêm
Tiêu Kim Cương bốn góc
Ở trong đó nhớ nghĩ
Tôn, Phật ở mọi nơi
Các Chính Đẳng Giác này
Nói Tướng **tự chân thật**
Tu hành chẳng nghi lo
Tướng **tự chân thật** sinh
Sẽ được vì Thế Gian
Lợi lạc tất cả chúng
Đủ rộng lớn hiếm có
Trụ ở câu Như Huyền
Thời Vô Thủy đã sinh
Vô Trí, chur Hữu ép
Hành giả thành **Đẳng Dẫn** (Samāhita)
Tất cả đều tiêu trừ
Nếu quán nơi Tâm ấy
Tâm Bồ Đề Vô Thượng (Anuttarā-bodhi-citta)
Do nghiệp trì Chân Ngôn
Nơi quả **tĩnh, chẳng tĩnh**
Ứng Lý thường không nhiễm
Như Sen ló khỏi bùn
Được thành Nhân Trung Tôn”

Hay nhiếp trao các Quả
Hành giả trong một tháng
Kết Ấn Kim Cương Tuệ
Ba thời tác trì tụng
Phá thành quách Vô Trí
Được Bất Động bền vững
Trời (Deva), **Tu La** (Asura) khó hoại
Cho đến tùy tự ý
Thành tựu sự Tăng Ích

Hành Giả tất cả thường
Làm trong Mạn Trà La
Thân màu vàng sáng chói
Trên giữ Mào tóc kết
Chính Giác trụ Tam Muội
Tên: câu Đại Kim Cương (Mahā-vajra-pāda)
Đao, Kim Cương, hoa sen
Ngõng trắng (Haṃsa) với đất vàng
Báu **Chân Đà Mạt Ni** (Cintāmaṇi)
Đấy là các vật khí
Quán **Đại Nhân Đà La** (Mahendra)
Mà làm các **Tất Địa** (Siddhi)

Nay nói Pháp nhiếp trì
Tất cả nhất Tâm nghe
Hành giả tưởng một Duyên
Núi Di Lô (Sumeru) tám ngọn
Trên quán hoa sen đẹp (Diệu Liên Hoa)
Dựng Ấn Kim Cương Trí (Tam Cổ Kim Cương Xứ)
Bạc Du Già ở trên
Tự Môn (𑖀) tòa lửa mạnh
Dùng để an trên đỉnh
An trụ chẳng nghiêng động
Trăm chuyển (chuyển 100 lần) thuốc đã trì (Sở trì dược)
Rời hành giả nên uống
Bệnh do nghiệp đời trước
Hết thầy đều trừ sạch

Phật Tử! Hãy lắng nghe
Phộc Tự Môn (𑖀 _ VA) thứ nhất
Màu thương khư sữa tuyết
Từ ngay lỗ rốn khởi
Đài hoa sen trắng đẹp
Rời trụ ở trong đó
Định vắng lặng thâm sâu
Nhu trắng sáng đêm Thu
Mạn Trà La như thế
Chư Phật nói: “**Hiêm có!**”

Suy tư thuần màu trắng
 Vành tròn thành chín lớp
 Trụ ở trong sương mù
 Trừ tất cả nhiệt nã
 Sữa sạch giống Châu Man (chuối ngọc châu)
 Thủy tinh và ánh trắng
 Chảy lan ra cùng khắp
 Trần đầy tất cả nơi
 Tâm hành giả suy tư
 Xa lia các Chướng độc
 Như vậy trong Đàn tròn
 Tác thành tựu Đẳng Dẫn
 Sữa, Lạc, sinh Thực, Tô
Pha Chi Ca (Sphaṭika:thủy tinh) Châu Man
 Ngó sen, mọi vật ấy
 Thứ tự thành Tất Địa
 Sẽ được sống vô lượng
 Ứng hiện thân thù đặc
 Trừ hết mọi hoạn nạn
 Trời Người đều kính yêu
Đa Văn (Bahu-srūta) thành **Tổng Trì** (Dhāraṇī)
 Thiên Tuệ sạch không nhờ
 Do đây làm thành tựu
 Mau chứng Quả Tất Địa
 Đó gọi là **Tịch Tai** (Śāntika)
 Mạn Trà La Cát Tường
 Tướng nhiếp trì bậc nhất
 An dùng điểm Đại Không (ॐ _ VAM)

Chữ **La** (ॐ _ RA) chân thật thẳng
 Phật nói nó trên lửa
 Có bao nhiêu nghiệp tội
 Đáng phải chịu quả báo
Du Kỳ (Yogi) người khéo tu
Đẳng Dẫn (Samāhita) đều tiêu trừ
 Trụ ở hình Tam Giác
 Khắp hình đồ đẹp ý
 Lửa tỏa quanh, vắng lặng
 Tam Giác tại tim mình
 Tương ứng quán trong ấy
 Chữ **La** điểm Đại Không (ॐ _ RAM)
 Bậc Trí như Du Già
 Dùng đây, thành mọi việc
 Nhật Diệu, các quyền huộc
 Làm được tất cả lửa
 Nhiếp giữ phát oán đối
 Đốt hết mọi chi phần
 Các điều ấy nên làm

Đều ở Trí Hỏa Luân

Chữ HA (𑖇_ HA) thật bậc nhất

Phong Luân (Vāyu-cakra) do nó sinh

Và cho Quả nghiệp nhân

Các hạt giống tăng trưởng

Nó phá hoại tất cả

Kèm dùng điểm Đại Không (𑖇 _ HAM)

Nay nói sắc tượng ấy

Đen đậm uy đức lớn

Thị hiện hình bạo nộ

Ánh lửa tỏa vòng khắp

Trụ Mạn Trà La Vị

Bậc Trí quán my gian (Tam Tinh)

Nửa vành trắng xanh thẫm

Thổi động tướng phương lộng

Rồi ở trong đó Tường

Ha Tụ Môn (𑖇) tối thắng

Trụ Mạn Trà La ấy

Thành tựu việc Sở Ứng

Làm tất cả nghĩa lợi

Ứng hiện các chúng sinh

Chẳng lìa bỏ thân này

Mau được Thần Cảnh Thông

Dạo chơi ở Đại Không

Mà thành thân bí mật

Căn Tịnh, Thiên nhĩ nhãn

Hay mở chôn sâu kín

Trụ Đàn nhất tâm này

Mà thành mọi sự nghiệp

Bồ Tát Đại Danh Xưng

Mới ngời Bồ Đề Trường

Giáng phục mọi Ma Quân

Các **Nhân** (Hetu) chẳng thể đắc

Nhân (Hetu), không tính, không quả

Như vậy nghiệp chẳng sinh

Vì ba **Vô Tính** đó

Mà được Trí Tuệ Không (Śūnya-jñāna)

Đại Đức Chính Biến Tri

Tuyên nói về sắc ấy

Chữ **Khư** (𑖇_ KHA) với điểm Không (𑖇_ KHAM)

Không, hư không tôn thắng

Kiểm giữ **Tuệ Dao Án** (Jñāna-khaḍga-mudra)

Việc làm mau thành tựu

Pháp Luân (Dharma-cakra) với sợi dây (Pāśa)

Yết Gia (Khaḍga:cây kiếm), **Na Thích Già** (Nācāra:mũi tên)

Cùng với **Mục Kiệt Lam** (Mudgara:cây búa)

Chẳng lâu thành câu này (tư cú)”

Lúc ấy, Đức Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn quán Đại Chúng Hội rồi bảo Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ bằng lời Kệ là:

“Nếu ở Chân Ngôn Môn
Các Bồ Tát tu hành
Chữ A (ॐ) làm thân mình
Trong ngoài đều ngang bằng (đồng đẳng)
Các nghĩa lợi đều bỏ
Vàng báu như sỏi đá
Xa lìa mọi nghiệp tội
Cùng các món Tham Sân...
Sẽ được đều thanh tịnh
Đồng chư Phật Mẫu Ni
Hãy làm các lợi ích
Lìa tất cả lỗi lầm

Lại nữa ở chữ **Phộc** (VA: ॠ)
Hành giả nương **Du Già** (yoga)
Giải nghi thức tác nghiệp
Vì lợi ích chúng sinh
Bạc Cứu Thế trong thân
Tất cả đều **Như Thị**
Nước Tâm lặng tràn đầy
Trắng trong như sữa tuyết
Sẽ sinh ý quyết định
Tràn ra tất cả thân
Khấp các lỗ chân lông
Tuôn chảy rất thanh tịnh
Từ bên trong tràn đầy
Lan khắp chốn đại địa
Dùng nước Bi Mẫn đó
Quán đời chúng sinh khổ
Chư Hữu, người uống được
Hoặc tự thân đụng chạm
Tất cả đều quyết định
Được thành tựu Bồ Đề

Suy tư trụ **Đẳng Dẫn** (Samāhita)
Tất cả **La Tụ Môn** (RA: ॡ)
Vòng quanh sinh ánh lửa
Lặng yên mà chiếu khắp
Ngoài chuyên ánh **Du Kỳ**(Yogin)
Chiếu rọi khắp mọi nơi

Tùy thích muốn lợi đời
Hành giả khởi Thân Thông
Trên thân, **La Tụ Môn** (ॢ)

Chữ **Phộc** (𣎵) trong lỗ rốn
 Tỏa lửa mà tuôn mưa
 Cùng thời mà ứng hiện
 Địa Ngục khổ rất lạnh
 Chữ **La** (𣎵) hay trừ hết
 Chữ **Phộc** (𣎵) trừ nóng bức
 Do trụ **Pháp Chân Ngôn** (Mantra-dharma)
 Chữ **La** (𣎵) làm thân dưới
 Chữ **Ha** (𣎵) làm cờ biểu
 Tác nghiệp mau thành tựu
 Cứu chúng sinh tội nặng
 Trụ **Đại Nhân Đà La** (Mahendra)
 Tác sự nghiệp **Thủy Long** (Rồng nước)
 Tất cả món nhiếp trừ
 Bạc Chân Ngôn chớ nghi
 Gió qua khắp mọi xứ
 Hết thấy đều khai hoại
 Các thứ tạp loại này
 Mỗi mỗi các sự nghiệp
 Trong Sắc Mạn Trà La
 Y theo Pháp mà làm
 Chạm tim mà niệm trì
 Sẽ được **Ý Căn** tịnh
 Nhẹ bước tập Kinh Hành
 Trong Tụng được Thần Túc
 Ngồi yên quán chữ A (𣎵)
 Tưởng ngay tại lỗ tai
 Niệm trì đủ một tháng
 Sẽ được tai thanh tịnh”

Nay Bí Mật Chủ! Nhóm như thế là câu Tất Địa theo ý sinh (Ý sinh tất địa cú)
 Bí Mật Chủ! Hãy quán chúng nó không có hình sắc, mỗi mỗi cách loại sinh mọi
 Hạnh, trong một khoảng niệm nghĩ vừa chuyển tụng chúng nó thì có thể làm nên hạt
 giống của tất cả nghiệp lành như thế.

Lại nữa Bí Mật Chủ! Như Lai không có gì mà không làm, đồng như ảnh tượng
 của các Bồ Tát tu hành nơi Chân Ngôn Môn, tùy thuận tất cả nơi chốn, tùy thuận tất cả
 Chân Ngôn Tâm, hết thấy Như Lai đều hiện trước mặt khiến cho các Hữu Tình đều
 được vui vẻ. Việc ấy đều do Như Lai không có ý phân biệt, lia các cảnh giới”

Liền nói Kệ là:
 “Không thời phương tạo tác
 Lìa nơi Pháp Phi Pháp
 Hay trao câu Tất Địa
 Phát sinh Hạnh Chân Ngôn
 Bởi vậy Nhất Thiết Trí
 Quả Tất Địa Như Lai
 Câu tối vi tôn thắng
 Cần phải làm thành tựu”

THÀNH TỰU TẤT ĐỊA
PHẨM THỨ BẢY

Thời Cát Tường Kim Cương
Đặc biệt mở bừng mắt
Tay chuyển Ấn Kim Cương
Phóng tỏa như ánh lửa
Ánh sáng đó chiếu khắp
Tất cả các cõi Phật
Dùng Âm vi diệu khen:
“Pháp Tụ Tại Mâu Ni
Nói các Hạnh Chân Ngôn
Hạnh đó chẳng thể đặc
Chân Ngôn từ đâu đến
Rồi sẽ đi về đâu ?
Chư Phật nói **Như Thị**
Không gì qua Câu ấy
Chỗ về của muôn Pháp
Như sông chảy vào Biển”
Nói như vậy xong

Đức Thế Tôn bảo Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ rằng:
Ma Ha Tát (Mahā-satva)! Ý Xứ (Nơi của Ý)
Gọi là **Mạn Trà La** (Maṇḍala)
Chư Chân Ngôn Tâm Vị (vị trí của các **Tâm Chân Ngôn**)
Biết rõ được thành tựu
Đã phân biệt Chư Hữu cCác điều có)
Thấy đều từ Ý sinh
Phân biệt trắng, vàng, đỏ
Từ Tâm khởi nhóm ấy
Tâm quyết định vui vẻ
Gọi là **Nội Tâm Xứ** (nơi của Nội Tâm)
Chân Ngôn trụ nơi ấy
Hay trao Quả rộng lớn

Niệm nơi hoa sen đỏ
Tám cánh bày râu nhụy
Đài hoa: **A Tụ Môn** (𑖀𑖔𑖨)
Tỏa ánh lửa diệu hảo (đẹp đẽ màu nhiệm)
Ánh sáng lan rộng khắp
Chiếu soi các chúng sinh
Như hợp ngàn tia Điện
Giữ sắc hình Phật đẹp
Ngự sâu trong gương tròn
Ứng hiện các phương sở
Giống như Trăng nước tịnh
Hiện khắp trước chúng sinh

Biết Tâm Tính như vậy
Được trụ Hạnh Chân Ngôn

Tiếp, ở trên đỉnh đầu
Nơi giao tế giữa Đỉnh
Biểu thị Điểm Đại Không
Rồi suy tư chữ **Ám** (𑖦 _ AM)
Trong sạch đẹp (Diệu hảo tĩnh) không dơ
Nhu Thủy Tinh, Trắng, Điện
Nói Pháp Thân vắng lặng
Tất cả sự Y Trì (nương nhờ gìn giữ)
Các Chân Ngôn Tất Địa
Hay hiện hình đặc biệt (Thù Loại Hình)
Được Thiên Lạc (niềm vui của cõi Trời) giải thoát
Mau thấy **Như Lai Cú** (Câu của Như Lai)

Chữ **La** (𑖬 _ RA) làm nhãn giới
Ánh đuốc như đèn sáng
Hơi cúi đầu gập cổ
Lưỡi đặt sát nóc vọng (hàm ếch)
Rồi quán sát Tâm Xứ (trái tim)
Ngay Tim hiện **Đẳng Dẫn** (Samāhita)
Trong sạch, đẹp, không dơ
Thường hiện trước gương tròn
Tâm Chân Thật như vậy
Phật xưa (Cổ Phật) đã diễn nói
Chiếu rõ Tâm sáng suốt
Các Sắc đều phát sáng
Bạc Chân Ngôn sẽ thấy
Chính Giác Lương Túc Tôn
Nếu thấy, thành Tất Địa
Thể thường hằng bậc nhất

Từ đây suy tư tiếp
Chuyển **La Tự Môn** (𑖬) này
Chữ **La** (𑖬 _ RA) điểm Đại Không (𑖦 _ RAM)
Đặt nó nơi con mắt
Thấy câu **Nhất Thiết Không** (tất cả Trống Rỗng)
Được thành câu **Bất Tử** (Amṛta-pada)

Nếu muốn Trí rộng lớn
Hoặc khởi năm Thân Thông
Thân Đồng Tử sống lâu
Thành tựu Hàng **Tri Minh** (Vidyadhāra)
Bạc Chân Ngôn chưa đắc
Do chẳng tùy thuận nó
Chân Ngôn phát khởi Trí
Thật biết Tối Thắng này

Các **Địa** (Bhūmi) **Ba La Mật** (Pāramitā)
Quy mệnh Đấng chứng **Không** (Śūnyatā)”

Bí Mật Chủ khen ngợi như vậy xong, liền bạch Phật rằng: “Nguyện xin Đấng Pháp Vương (Dharma-rāja) hãy thương xót hộ niệm cho chúng con mà diễn nói Pháp ấy để làm lợi ích cho chúng sinh, tu viên mãn Chân Ngôn như đã nói”

Nói như vậy xong

Đức Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn bảo Chấp Kim Cương Bí Mật Chủ rằng:

“Ta, tất cả ban đầu

Hiệu là **Thế Sở Y** (nơi nương tựa của Thế Gian)

Nói Pháp không gì bằng

Vốn lặng (Bản Tịch) không có trên”

Lúc Đức Phật nói **Già Tha** (Gāthā) này, như thế để gia trì. Do sự gia trì nên Bạc Chấp Kim Cương và các Bồ Tát có thể trông thấy Thắng Nguyên là Tòa Bồ Đề của Phật. Đức Thế Tôn giống như hư không, không có hý luận, không có Tướng Du Già Nhị Hạnh, thành thực Nghiệp ấy.

Tức thời các chi phần của Thân Thế Tôn thấy đều xuất hiện Chữ ấy, nơi Thế Gian, Xuất Thế Gian, Thanh Văn, Duyên Giác... tĩnh lặng, suy tư, siêng tu thành tựu Tất Địa đều đồng Thọ Mệnh, đồng **Chủng Tử** (Bīja), đồng Y Xứ (nơi nương tựa) đồng là bậc cứu đời.

“**Nam ma tam mãn đa bột đà nam (1) A** “

𑖒𑖦𑖭𑖩𑖩𑖮𑖰 𑖦𑖮𑖩𑖩𑖮𑖰 𑖂𑖮𑖩𑖩𑖮𑖰 𑖎𑖮𑖩𑖩𑖮𑖰

*) NAMA SAMANTA-BUDDHĀNĀM _ A

Này Thiện Nam Tử! Chữ A (𑖎) này là nơi gia trì của tất cả Như Lai. Các Bồ Tát tu Hạnh Bồ Tát trong Chân Ngôn Môn có thể làm Phật Sự, hiện sắc thân ở khắp nơi cũng ở **A Tự Môn** mà chuyển tất cả Pháp. Chính vì thế cho nên, Bí Mật Chủ! Các Bồ Tát tu Hạnh Bồ Tát trong Chân Ngôn Môn nếu muốn thấy Phật, hoặc muốn cúng dường, muốn chứng Phát Tâm Bồ Đề, muốn cùng Hội với các Bồ Tát, muốn lợi ích cho chúng sinh, muốn cầu Tất Địa, muốn cầu Nhất Thiết Trí Trí thì nên siêng năng tu tập Tâm của tất cả Phật này”.

Bây giờ, Đức Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn lại quyết định nói **Đại Bi Sinh Man Trà La Vương**, sắp đặt vị trí của các Thánh Thiên, Tam Muội, Thần Thông, Hạnh Chân Ngôn, Pháp chẳng thể luận bàn.

Vị A Xà Lê kia, trước tiên nên trụ ở chữ A (𑖎), Nhất Thiết Trí Môn, trì Tu Đa La (Sutra: Khế Kinh), cúi lạy tất cả chư Phật, xoay mình đi từ Phương Đông qua Phương Nam đến Phương Tây và dứt vòng tại Phương Bắc.

Tiếp theo, tác Kim Cương Tát Đỏa (Vajrasatva) dùng Chấp Kim Cương (Vajradhāra) gia trì Tự Thân, hoặc dùng Ấn ấy hoặc dùng chữ Phộc (𑖴_VA) nhập vào Nội Tâm Mạn Trà La, đặt Mạn Trà La

Như vậy, Mạn Trà La thứ hai cũng dùng **Bản Tịch** (vốn vắng lặng) để gia trì Tự Thân cho nên không có hai hình **Du Già**, hình **Như Lai**, hình **Tính Không**

Tiếp theo, bỏ chỗ Hành Đạo hai phần, từ nơi của Thánh Thiên xa lia ba phần, trụ vào vị trí của Như Lai. Bắt đầu từ Phương Đông giăng sợi chỉ (Tu Đa La: Sūtra), thong thả xoay chuyển giáp vòng như trước.

Ngoài hai Mạn Trà La ra, các Mạn Trà La khác cũng nên dùng phương tiện này mà làm các sự nghiệp.

Lại dùng Đại Nhật Như Lai gia trì Tự Thân, ghi nhớ Pháp Giới rộng khắp mà an bày các màu sắc.

Bậc Chân Ngôn (Mantra-yogin) nên dùng màu trắng trong tinh khiết làm đầu. Nói Già Đà (Gāthā) rằng:

“Dùng **Tĩnh Pháp Giới** này
Tĩnh trừ các chúng sinh
Tự Thể như Như Lai
Xa lìa mọi lỗi lầm
Như thế mà quán tưởng
Suy tư **La Tự Môn** (𑖀_RA)
Ánh tịch nhiên tóa lửa
Màu trắng trong, Thương Khư (trắng óng ánh như vỏ ốc)

Thứ hai bày màu đỏ
Hành Giả nên nhớ giữ
Suy tư **Chữ chiếu sáng** (𑖀)
Vốn không điếm Đại Không
Sáng như Mặt Trời mọc
Tối Thắng không thể hoại

Thứ ba Bậc Chân Ngôn
Tiếp vận bày màu vàng
Định Ý Ca Tự Môn (𑖀_KA)
Nên tùy nơi Pháp Giáo
Thân Tướng giống vàng ròng
Chính Thọ hại các Độc
Chiếu sáng khắp tất cả
Màu vàng đồng Mâu Ni

Tiếp nên bày màu xanh
Vượt qua chôn Sinh Tử
Suy tư **Ma Tự Môn** (𑖀_BA)
Tòa Bồ Đề Đại Tịch
Sắc thân như cầu vòng
Trừ tất cả sợ hãi

Sau cùng bày màu đen
Sắc vẻ rất huyền diệu
Suy tư **Ha Tự Môn** (𑖀_HA).
Giáp vòng sinh tròn sáng
Như lửa mạnh **Kiếp Tai**
Mão báu, nâng tay Ấn
Hay khùng bỏ các Ác
Hàng phục các Ma Quân”

Khi ấy, Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na từ Tam Muội khởi dậy, trụ vào Định Vô Lượng Thắng. Đức Phật ở trong Định hiển bày Minh Phi Nhất Thiết Vô Năng Hại Lực (tất cả sức lực không thể hại) sinh ở trong cảnh giới của tất cả Như Lai.

Minh ấy là :

“**Nam ma tát bà đất tha nghiệt đế tệ (1) Tát bà mục khế tệ (2) A sa mê, bát-la mê (4) a giả lệ (5) già già nê , tát ma la nãi (6) Tát bà đất-la nỗ nghiệt đế (7) toa ha (8)**”

ॐ नमः सर्व गणपतेश्वरः सर्व सुखेश्वरः सर्वम सुखं सर्वत्र गणेशं
शुभं नमः सर्वेश्वरेश्वरं सुखं ॥

*)NAMAḤ SARVA TATHĀGATEBHYAḤ SARVA MUKHEBHYAḤ ASAME PRAME ACALE GAGANE SMARANE SARVATRA ANUGATE SVĀHĀ

Tiếp đến là điều phối màu sắc, đỉnh lễ Đức Thế Tôn và **Bát Nhã Ba La Mật** (Prajñā-pāramitā), trì **Minh Phi** (Vidyā-rājñī) này 8 lần, từ chỗ ngồi đứng dậy, đi vòng quanh Mạn Trà La rồi vào ở Nội Tâm. Dùng sức Đại Từ Đại Bi nhớ các Đệ Tử.

Vị A Xà Lê (Ācārya) lại dùng **Yết Ma Kim Cương Tát Đỏa** (Karma-vajrasatva) gia trì tự thân. Dùng **Phộc Tụ Môn** (𑖑_VA) và **Thí Nguyện Kim Cương** (Varada-vajra), xong rồi nên vẽ **Đại Bi Tạng Sinh Đại Man Trà La** (Mahā-kāruṇodbhava mahā-maṇḍala)

Vị A Xà Lê an tường, ngay nơi Nội Tâm tạo làm Đức Đại Nhật Như Lai ngồi trên hoa sen trắng, trên đầu tóc kết thành mào, **Bát Tra** (Paṭa: lụa mềm) làm quần, trên mình mặc áo lụa mỏng tốt, thân tướng màu vàng, chung quanh tỏa ánh lửa. Hoặc dùng **Ấn Như Lai Đỉnh** (Tathāgatoṣṇīṣa-mudra), hoặc dùng câu chữ, ấy là A Tụ Môn (𑖑_A)

Phương Đông: tất cả chư Phật dùng **A Tụ Môn** với điểm Đại Không (𑖑_AM)

Phương Y Xá Ni (Īsani: phương Đông Bắc): **Hư Không Nhãn** (Gagana-locana) là mẫu của tất cả Như Lai, nên vẽ chữ **Già** (𑖑_GA)

Phương Hòa Thiên (Agni: phương Đông Nam): tất cả các Bồ Tát, vẽ báu Chân Đà Ma Ni (Cintāmaṇi: ngọc Như Ý) hoặc đặt chữ **Ca** (𑖑_KA)

Phương Dạ Xoa (Yakṣa: phương Bắc): **Quán Thế Tụ Tại** (Avalokiteśvara), vẽ **Ấn Liên Hoa** với quyền thuộc của Nhất Sinh Bồ Xứ Bồ Tát, hoặc đặt chữ **Sa** (𑖑_SA)

Phương Diêm Ma (Yama: phương Nam): vượt qua 3 phần vị, đặt **Ấn Kim Cương Tuệ**, Trì Kim Cương Bí Mật Chủ và quyền thuộc, hoặc vẽ chữ **Phộc** (𑖑_VA).

Lại bỏ 3 phần vị, vẽ tất cả các Ấn của Cháp Kim Cương, hoặc vẽ câu chữ là chữ **Hồng** (𑖑_HŪM)

Tiếp, phương Niết Ly Đê (Nṛti: phương Tây Nam) phía dưới Đức Đại Nhật Như Lai tạo làm **Bất Động Tôn** (Acala-Nātha) ngồi trên tảng đá, tay cầm sợi dây và Tuệ Dao, chung quanh tỏa tia lửa khiến cho loài gây chướng phải dẫn đo suy nghĩ, hoặc đặt Ấn ấy hoặc vẽ câu chữ là chữ **Hàm** (𑖑_HĀM)

Phương Phong Thiên (Vāyu: phương Tây Bắc): Vẽ Thế Tôn **Giáng Tam Thế** (Trailokya-vijaya) là bậc đập nát đại chướng, phía trên có ánh lửa sáng, có uy thế lớn giống như **Diêm Ma** (Yama), thân hình màu đen, dáng rất dễ sợ, tay chuyển Kim Cương. Hoặc làm Ấn ấy hoặc vẽ câu chữ là chữ **Ha** (𑖑_HĀ).

Tiếp ở bốn phương vẽ 4 vị **Đại Hộ** (Mahā-pāla)

Phuong Đê Thích (Śakra-Indra: Phuong Đông) là vị **Vô Úy Kết Hộ** (Abhaya-pāla) màu vàng, mặc áo trắng, mặt hiện tướng hơi giận dữ, tay cầm **Đàn Trà** (Daṇḍa: cây bông). Hoặc làm Ấn ấy, hoặc đặt câu chữ là chữ **Phộc** (𑀮_VA)

Phuong Dạ Xoa (Yakṣa: phuong Bắc) là vị **Hoại Chư Bồ Kết Hộ** (Sarva-bhaya-vināsin) màu trắng, mặc áo trắng tinh, tay cầm **Yết Già** (Khaḍga: cây kiếm, cây đao) tỏa ánh lửa sáng, hay trừ hoại các sự uy hiếp sợ hãi. Hoặc vẽ Ấn ấy, hoặc vẽ câu chữ là chữ **Phộc** (𑀮_VA)

Phuong Long (Nāga: phuong Tây): là vị **Nan Giáng Phục Kết Hộ** (Durdhaṣa-pāla) màu đỏ cũng như màu hoa **Vô Ưu** (Aśoka), khoác áo màu đỏ son, mặt tượng hơi cười, đứng trong ánh lửa sáng để xem xét tất cả chúng Hộ. Hoặc đặt Ấn ấy, hoặc đặt câu chữ là chữ **Sách** (𑀮_SAH)

Phuong Diễm Ma (Yama: phuong Nam): là vị **Kim Cương Vô Thắng Kết Hộ** (Vajrāparājita-pāla) màu đen, khoác áo đen huyền, hình **Tỳ Câu Chi** (Bhṛkūṭi), giữa 2 lông mày có vân dợn sóng, trên đầu đội mũ tóc kết, tự thân có uy quang chiếu soi giới Chúng Sinh, tay cầm **Đàn Trà** (Daṇḍa) hay trừ hoại các loài gây chướng lớn. Hoặc làm Ấn ấy, hoặc đặt câu chữ là chữ **Ngật-sám** (𑀮_KṢAM) Với tất cả Sứ Giả quyền thuộc đều ngồi trên hoa sen trắng

Bạc Chân Ngôn bày trí như vậy xong

Tiếp theo, nên đi ra ngoài. Ở phần thứ hai vẽ Đức Thích Ca Chủng Mâu Ni Vương, mặc áo Cà Sa, có 32 Tướng Đạo Sư, tuyên nói Giáo tối thắng để ban cho tất cả chúng sinh sự không sợ hãi. Hoặc đặt **Cà Sa** (Kāśaya), **Bát** (Patra), **Ấn** (Mudra), hoặc dùng câu chữ là chữ **Bà** (𑀮_BHAH)

Tiếp đến ở ngoài Man Trà La, dùng **Pháp Giới Tính** gia trì Tự Thân, phát Tâm Bồ Đề. Rồi bỏ 3 phần vị nên lễ lạy 3 lần và Tâm nhớ niệm Đức Đại Nhật Thế Tôn, như trước điều phối màu sắc ở phần thứ ba.

Phuong Đê Thích (phuong Đông) làm hình **Thí Nguyệt Kim Cương Đồng Tử** (Varada-vajra-kumāra), tay Tam Muội (tay trái) cầm hoa sen xanh, trên có đặt cái chày Kim Cương, dùng các chuỗi Anh Lạc để trang nghiêm thân, quần làm bằng lụa mỏng thật đẹp, áo làm bằng lụa mịn rất nhẹ, thân màu Uất Kim (màu vàng nghệ), trên đầu có 5 búi tóc. Hoặc đặt Mật Ấn, hoặc đặt câu chữ.

Chân Ngôn là :

“**Nam ma tam mām da mōṭ ḍa nam (1) Noan**”

𑀮𑀸𑀓𑀾𑀢𑀺𑀓𑀾𑀢𑀺𑀓𑀾𑀢𑀺𑀓𑀾𑀢𑀺𑀓𑀾𑀢𑀺𑀓𑀾𑀢𑀺

*) NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM_MAM

Bên phải là **Quang Vĩng Đồng Tử** (Jālinī-prabha-kumāra), với mọi phần thân thể đều đầy đặn, tay Tam Muội (tay trái) cầm giữ cái võng báu. Tay Tuệ (tay phải) cầm móc câu. Hoặc đặt Ấn ấy, hoặc đặt câu chữ là chữ **Nhiễm** (𑀮_JAM)

Dựa theo phuong Diễm Ma (Phuong Nam) là **Trừ Cái Chướng Bồ Tát** (Sarva Nīvaraṇa-viṣkambhin) màu vàng, mũ tóc kết, cầm báu Như Ý. Hoặc đặt Ấn ấy, hoặc đặt câu chữ là chữ **Ác** (𑀮_AH)

Phuong Dạ Xoa (Phuong Bắc) là **Địa Tạng Bồ Tát** (Kṣīti-garbha) màu như hoa Bát Dận Ngô (màu vàng nhạt) tay cầm hoa sen, dùng các Anh Lạc nghiêm thân. Hoặc đặt Ấn ấy, hoặc đặt câu chữ là chữ **Y** (𑀮_I)

Phuong Long (Nāga: Phuong Tây) là **Hur Không Tạng Bồ Tát** (Ākāśa-garbha) màu trắng, mặc áo trắng, thân có ánh lửa, dùng các Anh Lạc nghiêm thân, tay cầm **Yết Già** (Khadga- cây đao). Hoặc đặt Ấn ấy, hoặc để câu chữ là chữ **Y** (ॐ_ī)

Bạc Chân Ngôn ngồi yên
An trụ nơi Pháp Giới
Ta tức **Pháp Giới Tính**
Rồi trụ Tâm Bồ Đề
Hướng về Phương Đê Thích (phương Đông)
Kết Ấn Kim Cương Tuệ
Tiếp, làm việc Kim Cương
Ân cần tu **cúng dường** (Pūja)
Hiện chư Phật Cứu Thế
Các Ấn, **Tam Muội Gia** (Samaya)...
Nhớ tất cả phương sở
Chuyển ba lần trì Chú (Chân Ngôn)

Y Pháp triệu Đệ Tử
Hướng Đàn mà tác Tịnh
Truyền cho ba Tụ Quy
Trụ Tâm **Thắng Bồ Đề**
Nên vì các Đệ Tử
Kết Ấn **Pháp Giới Tính** (Dharmadhātu-tva)
Tiếp kết Ấn **Pháp Luân** (Dharma-cakra)
Nhất Tâm đồng thể ấy (Đệ Tử)
Dùng lụa che mặt trò (Đệ Tử)
Rồi khởi Tâm thương xót
Khiến tác tay **Bát Không** (Amogha-mudra)
Do viên mãn Bồ Đề
Rỉ tai, nói cho biết
Giới **Vô Thượng Chính Đẳng** (Anuttarā-samyak-sīla)
Tiếp, nên vì trò kết
Ấn **Chính Đẳng Tam Muội** (Samyak-samādhi-mudra)
Trao cho trò hoa nở
Khiến phát Ý Bồ Đề
Tùy theo nơi đi đến
Mà dạy cho người học
Tác **Yếu Thệ** (lời Thề trọng yếu) như thế
Tất cả nên trao truyền

Cụ Đúc Trì Kim Cương
Lại thỉnh bạch Thế Tôn
“Nguyện Xin **Nhân Trung Thắng**
Diễn nói Pháp Quán Đỉnh”

Bấy giờ, Bạc Già Phạm
An trụ nơi Pháp Giới
Rồi bảo Kim Cương Thủ

“Hãy nhất Tâm lắng nghe!
Ta nói các Pháp Giáo
Thắng Tự Tại Nhiếp Trì

Thầy dùng **Như Lai Tính**
Gia trì ở Tự Thể
Hoặc lại dùng Mật Ấn
Tiếp, nên triệu Đệ Tử
Khiến trụ Pháp Giới Tính
Trong **Đại Liên Hoa Vương** (Mahā-padma-rāja: Hoa sen vua to lớn)
Dùng bốn Đại Bồ Tát
Nơi gia trì bình báu
Kết Ấn **Chi Phần Sinh** (Aṅgodbhava)
Dùng quán đỉnh Đệ Tử
Nên trao trong búi tóc
Đại Không **Ám Tự Môn** (𑖀_AM)
Tim đặt câu **Vô Sinh** (Anutpāda)
Ngực bày chữ **Vô Cấu** (Nirmala)
Hoặc tất cả chữ A (𑖀)
Tóc kết lóe ánh vàng
Trụ đài hoa sen trắng
Ngang bằng với **Nhân Giả** (Jina)

KINH ĐẠI TỶ LÔ GIÁ NA THÀNH PHẬT THẦN BIẾN GIA TRÌ
QUYÊN THỨ BA (Hết)